

Số: 2238/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ và Đề án số 15-ĐA/TU ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030, năm 2026; Chương trình hành động số 03/CT-UBND ngày 31 tháng 03 năm 2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ

ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 664/TTr-SNV ngày 29/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030.

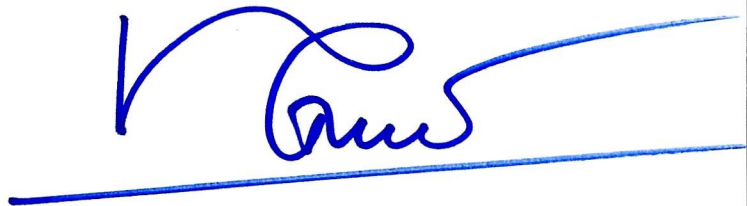
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương; đơn vị thành viên các cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh; các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AB*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
 - Ban TĐKT Trung ương;
 - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - Ban TĐKT tỉnh;
 - Lưu: VT, NC. *VB*
- Huyenntt\TĐKT\Quyếtđinh14.

CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số ~~2238~~ /QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 79-NQ/TW); Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Nhằm phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thi đua đua đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; cụ thể hóa kịp thời, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, góp phần quan trọng thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, hướng tới kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng (năm 2030) và 100 năm thành lập nước (năm 2045), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; cụ thể hóa kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và doanh nhân trong phát triển sản xuất, kinh doanh; khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, khát vọng phát triển, thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

c) Tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phát triển doanh nghiệp và thực hiện Phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai đồng bộ, sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

b) Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; gắn việc thực hiện Phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Việc bình xét, đánh giá, khen thưởng phải bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng thành tích, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

II. CHỈ TIÊU, NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Về Chỉ tiêu thi đua đến năm 2030

a) Phân đầu tốc độ tăng trưởng bình quân khu vực kinh tế tư nhân đạt từ 10,5% trở lên; đóng góp khoảng 50 - 55% GRDP của tỉnh, chiếm khoảng 18% - 20% tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (không bao gồm thu tiền sử dụng đất).

b) Phân đầu đến năm 2030 có từ 36.000 doanh nghiệp trở lên hoạt động trên địa bàn tỉnh, đạt khoảng 20 doanh nghiệp/1.000 dân.

c) Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt khoảng 8,5 - 9,5%/năm trở lên.

d) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao các chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS, DTI của tỉnh.

đ) Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Nội dung thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, địa phương

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, các xã, phường trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là sở, ban, ngành, địa phương), tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân triển khai phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng

toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết số 68, Nghị quyết số 79, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Đổi mới tư duy quản lý nhà nước theo hướng kiến tạo phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; nâng cao trách nhiệm công vụ, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, lao động, khoa học công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng.

- Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển cụm liên kết ngành, xúc tiến thương mại, hợp tác sản xuất - cung ứng, thúc đẩy mô hình PPP (Public- Private Partnership) và chuỗi giá trị nội địa hóa; tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp trong nước, giữa các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thúc đẩy hộ kinh doanh trở thành doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ trở thành doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp lớn trở thành doanh nghiệp lớn hơn, doanh nghiệp toàn cầu, đa quốc gia.

b) Đối với doanh nghiệp

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển các ngành công nghệ cao, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, công nghệ mới nổi, tích hợp khoa học công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, giảm chi phí giá thành sản phẩm, tăng doanh thu, lợi nhuận, tạo hệ thống phân phối đến người tiêu dùng.

- Đổi mới phương thức đánh giá và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp gắn với quản trị doanh nghiệp theo các nguyên tắc, chuẩn mực tiên tiến của quốc tế, tạo nhiều việc làm, thực hiện tốt chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Gương mẫu, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Xây dựng đội ngũ doanh nhân hiện đại, bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, nâng cao trách nhiệm xã hội, trách nhiệm với cộng đồng doanh nghiệp, gắn với bản sắc dân tộc và vươn tầm thế giới.

III. TIÊU CHÍ, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động tại Quyết định số 463/QĐ-TTg ngày 22/3/2026, tỉnh Thái Nguyên thi đua phấn đấu hoàn thành các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp, phấn đấu đạt, vượt và

về đích sớm các mục tiêu cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết số 68, Nghị quyết số 79.

a) Đối với các sở, ban, ngành, địa phương

- Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao liên quan đến phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên.
- Cắt giảm tối thiểu từ 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp so với quy định.
- Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%.
- Có sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; thực hiện tốt công tác phối hợp trong triển khai Phong trào thi đua.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân trong nền kinh tế.
- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Ưu tiên các đơn vị có tốc độ tăng doanh thu và lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước.
- Hoàn thành 100% nghĩa vụ thuế; tỷ lệ đóng góp ngân sách tăng trưởng ổn định (trừ các yếu tố khách quan).
- Có ít nhất 01 sản phẩm đạt chứng nhận chất lượng (OCOP, hàng Việt Nam chất lượng cao) hoặc có quy trình sản xuất được chuyển đổi số, xanh hóa.
- Đảm bảo thu nhập bình quân người lao động tăng tối thiểu 5-10%/năm; không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng.
- Xây dựng và nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm. Xây dựng và gìn giữ văn hóa kinh doanh, đạo đức kinh doanh của doanh nhân Việt Nam, thực hiện cạnh tranh lành mạnh, minh bạch và bình đẳng.
- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội bộ đoàn kết; có đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của bộ, ngành, địa phương.

d) Đối với cá nhân

- Với doanh nhân

+ Tích cực đổi mới sáng tạo, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phát triển doanh nghiệp bền vững.

+ Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đóng góp ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Với cán bộ, công chức, viên chức: Có sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong tham mưu, triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Đối tượng thi đua

Sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội; các hội quần chúng các cấp; Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị thuộc UBND cấp xã; các đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; các doanh nghiệp, doanh nhân; các tập thể, cá nhân tham gia Phong trào thi đua.

3. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2026 - ngày 11/6/2028)

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này và điều kiện cụ thể xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua (hoàn thành chậm nhất 10 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành); tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, bảo đảm nội dung, chất lượng, bám sát chỉ đạo của tỉnh; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào dịp kỷ niệm 80 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2028) để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ tháng 7/2028 - năm 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

4. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Bằng khen Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, cổ vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, khích lệ tinh thần kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội góp phần phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia.

3. Đổi mới tư duy quản lý theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; nâng cao trách nhiệm công vụ, đạo đức công vụ; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

4. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Đồng thời, xử lý nghiêm tình trạng gây phiền hà, nhũng nhiễu doanh nghiệp; tăng cường đối thoại giữa chính quyền - doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Phong trào thi đua, chịu trách nhiệm cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua hằng năm và giai đoạn dựa trên các dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng GRDP và hiệu quả sử dụng vốn nhà nước.

b) Chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của phong trào, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến cấp tỉnh.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Phong trào thi đua trên toàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả phong trào thi đua của năm trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, kết quả phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030 vào tháng 12 năm 2030.

d) Về công tác khen thưởng:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện khen thưởng khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Chịu trách nhiệm thẩm định bằng văn bản về mặt số liệu chuyên môn, chuyên ngành đối với tất cả hồ sơ đề nghị khen thưởng của các doanh nghiệp, doanh nhân, gửi kết quả thẩm định chuyên môn về Sở Nội vụ để tổng hợp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng.

- Đối với các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng lớn trên địa bàn tỉnh, khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua, Sở Tài chính chủ động, kịp thời phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng ý chủ trương khen thưởng; lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định hiện hành.

2. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, chịu trách nhiệm cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng Hướng dẫn khen thưởng khi sơ kết, tổng kết cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương khen thưởng; đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng lớn trên địa bàn tỉnh khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

b) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Phong trào thi đua.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của Phong trào thi đua.

4. Thuế tỉnh Thái Nguyên phối hợp Sở Tài chính trong cung cấp các tài liệu, minh chứng về kết quả thu, nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp. Tổng hợp, lập bảng tính, hồ sơ trích ngang và so sánh tỷ lệ tăng trưởng, xem xét đánh giá thành tích của doanh nghiệp gửi Sở Tài chính thẩm định thành tích khen thưởng.

5. Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) tổng hợp và kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.